**Phần I: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Huấn luyện cho cán bộ, chiến sĩ trong đại đội nắm chắc ý nghĩa, nội dung những quy định chế độ chính quy, các chỉ thị quy định của Đảng, nhà nước và thủ trưởng các cấp. Làm cơ sở vận dụng vào thực hiện tốt trong học tập, công tác hàng ngày tại đơn vị.

**2. Yêu cầu:**

- Mọi quân nhân phải nắm chắc ý nghĩa, nội dung những quy định chế độ chính quy, các chỉ thị quy định của Đảng, nhà nước và thủ trưởng các cấp vận dụng linh hoạt vào quá trình học tập công tác hàng ngày tại đơn vị.

- Tích cực ôn luyện, kiểm tra đánh giá đạt kết quả khá trở lên.

**II. NỘI DUNG:**

1. Những quy định về chế độ chính quy.

2. Các chỉ thị của bộ.

**III. THỜI GIAN:**

**1. Thời gian chuẩn bị huấn luyện:**

- Thời gian thông qua giáo án: 02 giờ 30 Ngày…. tháng….. năm…..

- Thời gian thục luyện giáo án: Ngày…..tháng……năm…..

- Thời gian bồi dưỡng cán bộ: 02 giờ Ngày…..tháng……năm…..

- Thời gian chuẩn bị đội mẫu: Ngày…..tháng……năm…..

- Thời gian hoàn thành công tác chuẩn bị, bãi tập: Ngày……tháng…..năm…..

**2. Thời gian thực hành huấn luyện:**

- Thời gian huấn luyện: 02 giờ

- Thời gian lên lớp: 45 phút

- Thời gian ôn luyện: 01 giờ

- Thời gian kiểm tra kết thúc huấn luyện: 15 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:**

- Lấy đội hình đại đội để huấn luyện do đại đội trưởng trực tiếp lên lớp và hướng dẫn ôn luyện thảo luận.

- Khi ôn luyện, thảo luận: Tổ chức theo đội hình trung đội do trung đội trưởng duy trì.

**2. Phương pháp:**

- Đối với người dạy: Thuyết trình, giảng giải kết hợp nêu vấn đề lấy dẫn chứng thực tiễn đơn vị chứng minh làm rõ.

- Đối với người học: Tập chung nghe, ghi và nghiên cứu, thảo luận nắm chắc nội dung bài học.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

1. Lên lớp và kiểm tra tại hội trường Đại đội.

2. Ôn luyện và thảo luận tại các trung đội.

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Người dạy:**

- Giáo án huấn luyện

- Tài liệu:

+ Điều lệnh quản lý bộ đội QĐND Việt Nam Nxb QĐND năm 2011.

+ Các Văn bản về chấp hành điều lệnh xây dựng chính quy Nxb QĐND năm 2002.

**2. Người học:**

- Sách, bút và mang mặc đúng quy định.

**Phần II: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC HUẤN LUYỆN**

1. Kiểm tra phòng học, kiểm tra quân số, quy định vị trí ngồi, chỉnh đốn trang phục, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Quy định lớp học:

- Qui định giữ gìn trật tự, an toàn, kỷ luật lớp học.

- Qui định vệ sinh, đi lại và sẵn sàng chiến đấu.

3. Kiểm tra bài cũ:

**A. Nêu tên bài và phổ biến ý định huấn luyện:**

***1. Nêu tên bài giảng:***

**Bài: *Chức trách quân nhân, chức trách chiến sĩ, mối quan hệ quân nhân.***

***2. Phổ biến ý định huấn luyện:***

- Mục đích – Yêu cầu

- Nội dung

- Thời gian

- Tổ chức – phương pháp

(như ý định huấn luyện)

**B. Nội dung huấn luyện**

**Vấn đề huấn luyện 1**

**NHỮNG QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ CHÍNH QUY**

Điều lệnh quản lý bộ đội QĐNDVN được xây dựng trên cơ sở hiến pháp, pháp luật của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả trong quản lý, duy trì kỷ luật trong quân đội, bảo đảm sự tập trung thống nhất, xây dựng quân đội Việt Nam cách mạng chính quy tinh nhuệ từng bước hiện đại, luôn sẵn sàng chiến đấu và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao. Để nắm chắc và hiểu rõ hơn chúng ta đi vào nghiên cứu chương một ĐLQLBĐ QĐNDVN gồm 5 điều (Từ điều 1 đến điều 5).

**Điều 1: Vị trí nhiệm vụ của quân đội nhân dân Việt Nam.**

- Quân đội nhân dân Việt Nam (Sau đây goi tắt là quân đội) thành phần nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam, đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng cộng sản Việt Nam, sự thống lĩnh của Chủ tịch Nước, sự quản lý thống nhất của chính phủ Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Tuyệt đối trung thành với Tổ quốc và Nhân dân, có nhiệm vụ bảo vệ nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, cùng toàn dân xây dựng đất nước.

- Xây dựng QĐNDVN cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại là mục tiêu và phương hướng cơ bản để tổ chức quản lý bộ đội; Lấy xây dựng chính trị làm cơ sở, có tổ chức trang bị hợp lý; có kỷ luật tự giác, nghiêm minh, có trình độ SSCĐ cao, có nghệ thuật quân sự đúng đắn, sáng tạo.

**Điều 2: Tổ chức quản lý, chỉ huy bộ đội**

- Quản lý bộ đội là sự tác động chỉ huy, điều khiển, hướng dẫn hoạt động của các tổ chức trong quân đội và mọi quân nhân thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị của mình. Phát huy dân chủ, trí tuệ và năng lực mọi mặt, bảo đảm mọi hoạt động của quân đội trên các lĩnh vực được giao quản lý, chỉ huy và thực hiện tập trung thống nhất.

- Quản lý bộ đội được thực hiện theo hệ thống tổ chức từ Bộ quốc phòng đến các đơn vị cơ sở và từng quân nhân trong toàn quân; Được phân định theo thẩm quyền chức trách, mối quan hệ chỉ huy và phục tùng trên cơ sở pháp luật của nhà nước, điều lệnh, điều lệ, và các quy định của QĐNDVN.

**Điều 3: Nội dung của điều lệnh quản lý bộ đội.**

Điều lệnh quản lý bộ đội QĐNDVN (Sau đây gọi tắt là ĐLQLBĐ) quy định những vấn đề chung nhất về nguyên tắc trong lĩnh vực xây dựng và hoạt động của QĐNDVN; Quy định chức trách, mối quan hệ và lễ tiết, tác phong quân nhân; các chế độ sinh hoạt, học tập, công tác; Quy định về tổ chức đóng quân, quản lý quân nhân và quản lý tài sản; Quy định nguyên tắc, quyền hạn khen thưởng, xử phạt, khiếu nại, tố cáo; Bảo đảm sự thống nhất trong toàn quân.

**Điều 4: Đối tượng áp dụng**

ĐLQLBĐ được thi hành đối với mọi sĩ quan, hạ sĩ quan, binh sĩ, quân nhân chuyên nghiệp (sau đây gọi là quân nhân) và các tổ chức trong QĐ (sau đây gọi là cơ quan, đơn vị). Các quy định đối với quân nhân trong điều kiện này được áp dụng đối với mọi công chức quốc phòng, công nhân viên quốc phòng, lao động hợp đồng đang phục vụ trong các cơ quan, đơn vị Quân đội; Quân nhân dự bị trong thời gian tập trung huấn luyện; dân quân, tự vệ phối thuộc với quân đội trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; công dân được trưng tập vào phục vụ trong quân đội.

**Điều 5: Trách nhiệm chấp hành của cơ quan đơn vị và quân nhân**.

Mọi cơ quan, đơn vị và quân nhân phải chấp hành nghiêm các quy định điều lệnh này. Phát huy dân chủ tập thể, đề cao kỷ luật tự giác, nghiêm minh, gương mẫu chấp hành pháp luật của nhà nước, kỷ luật của quân đội. Người chỉ huy và chính ủy, chính trị viên từng cấp phải chăm lo xây dựng đơn vị vững mạnh toàn diện và chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của đơn vị.

**Vấn đề huấn luyện 2**

**CÁC CHỈ THỊ CỦA BỘ**

**I. Chỉ thị 37 CT/DDUQSTW của Đảng ủy quân sự trung ương ngày 14/04/1993**

Nghị quyết đại hội VII của Đảng đã chỉ rõ “QĐNDVN phải được xậy dựng thành quân đội cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại”. Như vậy, xây dựng chính quy là một trong những nội dung cơ bản của xây dựng QĐND trong giai đoạn cách mạng mới hiện nay. Để thực hiện nghị quyết của đại hội Đảng VII Đảng ủy quân sự trung ương, BQP đã chủ trương đẩy mạnh việc xây dựng chính quy góp phần nâng cao sức mạnh chiến đấu của quân đội bằng các nội dung biện pháp sau:

**4 NỘI DUNG**

1. Nâng cao trình độ thống nhất và chất lượng về trang phục.

2. Nâng cao trình độ về lễ tiết tác phong.

3. Nâng cao trình độ về tổ chức thực hiện chức trách, nề nếp chế độ chính quy.

- Chỉ huy và cơ quan phải chấp hành đúng nề nếp chế độ quy định, thực hiện đúng chức trách.

- Tổ chức bộ đội thực hiện đúng chế độ sinh hoạt trong ngày, trong tuần….

4. Nâng cao trình độ quản lý bộ đội quản lý trang bị.

**7 BIỆN PHÁP**

1. Giáo dục tuyên truyền sâu rộng trong toàn quân.

2. Tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy Đảng các cấp.

3. Chỉ huy các cấp phải trực tiếp chủ trì việc chỉ đạo xây dựng.

4. Phát huy sức mạnh đồng bộ của các cấp.

5. Bảo đảm cơ sở vật chất.

6. Xây dựng đơn vị điểm.

7. Hàng tháng trình cấp trên tiến hành kiểm điểm việc thực hiện xây dựng chính quy và báo cáo lên cấp trên.

**II. Chỉ thị 85/CT-TM ngày 30/11/1993 về tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nề nếp chính quy. (Đọc tài liệu)**

**III. Chỉ thị 917/1999/CT-QP ngày 26/6/1999 về việc xây dựng đơn vị vững mạnh trong toàn quân:** Gồm 5 nội dung

1. Vững mạnh về chính trị.

2. Tổ chức biên chế đúng quy định, duy trì nghiêm các chế độ SSCĐ. Huấn luyện giỏi.

3. Xây dựng nề nếp chính quy và quản lý kỷ luật tốt.

4. Bảo đảm hậu cần, tài chính và đời sống bộ đội.

5. Bảo đảm tốt công tác kỹ thuật.

**IV. Chỉ thị 91/CT-TM ngày 31/08/1995 (Đọc tài liệu)**

**V. Chỉ thị 1328/CT-QP ngày 18/07/1996 về việc cấm quân nhân, công nhân viên chức quốc phòng say rượu, bia (Đọc tài liệu)**

**VI. Quyết định của BQP số 2530/2000/QĐ-BQP ngày 02/11/2000 “Quy định về xử lý kỷ luật đối với những hành vi vi phạm chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự” (Đọc tài liệu)**

**IV. HƯỚNG DẪN ÔN LUYỆN**

**1. Mục đích, yêu cầu:**

Nhằm thảo luận nắm chắc, hiểu sâu nội dung bài học, biết vận dụng và thực hiện tốt trong quá trình học tập, công tác, làm nhiệm vụ.

Phát huy dân chủ, tập trung trí tuệ, thảo luận sôi nổi, hiệu quả, kịp thời đề xuất và giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện.

**2. Nội dung**

1. Những quy định về chế độ chính quy.

2. Các chỉ thị của bộ.

**3. Thời gian**

- Thời gian chuẩn bị:

- Thời gian thảo luận:

**4. Tổ chức**

- Ôn luyện theo đội hình trung đội do trung đội trưởng trực tiếp duy trì.

**5. Phương pháp**

\* Đối với phân đội:

- Nhắc lại nội dung ôn luyện và thời gian.

- Theo dõi các bộ phận ôn luyện.

\* Giáo viên theo dõi quan sát chỉ đạo hướng dẫn.

Tập trung đại đội giải đáp các vướng mắc còn nảy sinh.

**6. Quy định vị trí thảo luận**

- Trung đội 4:

- Trung đội 5:

- Trung đội 6:

**Phần III: KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. KIỂM TRA:**

**A. Mục đích – Yêu cầu:**

**1. Mục đích:** Nhằm đánh giá trình độ tổ chức ôn luyện của đội ngũ cán bộ, nhận thức của chiến sĩ trong Đại đội, làm cơ sở đánh giá chất lượng huấn luyện và tổ chức huấn luyện các nội dung tiếp theo.

**2. Yêu cầu:**

- Đánh giá chính xác, khách quan kết quả ôn luyện của chiến sĩ.

- Đánh giá đúng thực chất để phân loại chất lượng huấn luyện rút kinh nghiệm kịp thời.

**B. Nội dung:**

1. Những quy định về chế độ chính quy.

2. Các chỉ thị của bộ.

**C. Thời gian:** **15 phút**

**D. Tổ chức - Phương pháp:**

**1. Tổ chức:** Lấy cá nhân trong đội hình đại đội để kiểm tra.

**2. Phương pháp:** Cán bộ kiểm tra nêu câu hỏi, kiểm tra đại diện chỉ định bất kỳ chiến sĩ trong các trung đội trả lời vấn đáp. Chiến sĩ được chỉ định trả lời lên trước đội hình đơn vị để trả lời.

**Đ. Thành phần:** Chiến sĩ trong đại đội đã được huấn luyện.

**E. Địa điểm:** Sân đại đội

**II. KẾT THÚC HUẤN LUYỆN:**

**1. Nhận xét:**

- Mạnh, yếu trong quá trình học tập, những điểm chú ý.

- Thông báo điểm kiểm tra.

**2.** Phổ biến nhiệm vụ tiếp theo, kiểm tra lại lớp học

**3.** Ghi sổ nhật ký huấn luyện, báo cáo cấp trên (nếu có) cho đơn vị chuyển nội dung.